

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN C
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 59/2022/HS-ST
Ngày: 14/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN C

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Tùng

2. Bà Lê Thị Tuyết Mai

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Võ Thị Phi Liễu - là thư ký Tòa án nhân dân quận C.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận C tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại Tòa án nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 53/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1059/2022/QĐXXST-HS ngày 22/8/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh Q; sinh năm 2001; tại: Cần Thơ; HKTT: ấp T, xã L, huyện P, thành phố Cần Thơ; chỗ ở hiện nay: số 218/4 đường Đ nối dài, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thanh D (sống) và bà Huỳnh Ngọc C (sống); vợ, con: không; tiền án: không; tiền sự: không.

Bị cáo bị giữ ngày 13/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Huỳnh Trần Hoàng H; sinh năm 1998; tại: Cần Thơ; HKTT: số 103/156/19 đường K, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; chỗ ở hiện nay: Phòng trọ số 5, nhà trọ H, Đường D1 Khu dân cư L, phường H, quận C, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; Q tịch: Việt Nam; con ông: Huỳnh Văn T (sống) và bà Trần Thị Ngọc T (sống); vợ: Nguyễn Chương Kim N, có 02 con: lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2022; tiền án: không; tiền sự: không.

Về nhân thân: Ngày 26/7/2018, bị Toà án nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ ra Quyết định số 56/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 12 tháng. Chấp hành xong ngày 05/5/2019.

Bị cáo bị giữ ngày 13/4/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an quận C. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh **Đặng Thế N**; sinh năm: 1988. Địa chỉ: 703 Khu vực 4, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

2/ Bà **Mai Thị H**; sinh năm: 1960. Địa chỉ: 703 Khu vực 4, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

3/ Bà **Huỳnh Ngọc C**; sinh năm: 1983. Địa chỉ: 218/4 đường Đ nổi dài, khu vực Y, phường L, quận C, thành phố Cần Thơ. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 13/4/2022, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận C kết hợp với Công an phường B, quận C tuần tra trên tuyến Q lộ 61C, thuộc Khu vực 1, phường B, quận C đến đoạn nút giao thông có tín hiệu đèn giao thông, phát hiện Huỳnh Trần Hoàng H điều khiển xe mô tô biển số 65B2-429.33 chở theo sau Nguyễn Thanh Q có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên tiến hành kiểm tra, khám xét khẩn cấp đối với Nguyễn Thanh Q và Huỳnh Trần Hoàng H.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon hàn kín bên trong có chứa các tinh thể không màu đựng trong gói thuốc lá nhãn hiệu Jet giấu trong túi áo khoác màu đen bên phải Q đang mặc; 01 áo khoác màu đen; 01 gói thuốc lá hiệu Jet; 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu OPPO cùng sim số 0902.293.410, 0939.152.337 đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Winer X màu đen, biển số 65B2 - 429.33.

Qua khám xét khẩn cấp nơi ở của Đặng Thế N tại số 703 Khu vực 4, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ, thu giữ: 01 camera hiệu Imou màu trắng đã qua sử dụng; 01 thẻ nhớ đã qua sử dụng; 01 nỏ thủy tinh; 02 ống hút nhựa đựng trong bọc nilon màu đen.

Tại Kết luận giám định số 145/KL-PC09 ngày 21/4/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4012 gam (Bút lục 72).

Quá trình điều tra, Nguyễn Thanh Q và Huỳnh Trần Hoàng H khai nhận bản thân nghiện ma túy nên sáng ngày 13/4/2022, cả hai đã thống nhất cùng đi mua ma túy để về sử dụng. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Q điều khiển xe mô tô biển số 65B2-429.33 đến chỗ trọ của H tại nhà trọ H, đường D1, Khu dân cư L,

phường H, quận C, thành phố Cần Thơ rước H đi mua ma túy. H và Q thỏa thuận hùn mỗi người 250.000đ để mua ma túy. Q điện thoại cho Đặng Thế N hỏi mua 500.000 đồng ma túy, N đồng ý. Q điều khiển xe mô tô chở H đi đến nhà của N tại Khu vực 4, phường B, quận C để lấy ma túy. Khi đến nơi, Q gặp bà Mai Thị H đưa cho Q gói thuốc lá nhãn hiệu Jet, bên trong có gói nilon được hàn kín có chứa ma túy. Sau khi lấy ma túy, Q cất trong túi áo khoác màu đen bên phải đang mặc, rồi lên xe cho H điều khiển đi về. Trên đường đi về đến khu vực tín hiệu đèn giao thông thuộc Khu vực 1, phường B, quận C, thành phố Cần Thơ thì bị Công an phát hiện, tạm giữ cùng số ma túy đã cất giấu.

Đối với Đặng Thế N, Mai Thị H: Qua điều tra, không thừa nhận việc bán ma túy cho Q và H nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với Céc xe mô tô biển số 65B2-429.33 do bà Huỳnh Ngọc C đứng tên chủ sở hữu, Q dùng làm phương tiện vận chuyển trái phép chất ma túy, bà Huỳnh Ngọc C không biết.

Tại Cáo trạng số: 46/CT-VKS-CR ngày 03/8/2022, Viện kiểm sát nhân dân quận C, thành phố Cần Thơ đã truy tố Nguyễn Thanh Q và Huỳnh Trần Hoàng H về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu kết luận vụ án:

Xét thấy, ngày 13/4/2022, Nguyễn Thanh Q và Huỳnh Trần Hoàng H có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, mục đích để sử dụng; khối lượng 0,4012g, loại Methamphetamine. Hành vi mà Nguyễn Thanh Q và Huỳnh Trần Hoàng H thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự và an toàn xã hội nên Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản luật đã viện dẫn.

Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo khi lượng hình: về tình tiết tăng nặng không có; về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa, hai bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Q từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù; xử phạt bị cáo H từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù. Hình phạt bổ sung: không áp dụng.

- Về tang vật:

+ 01 camera hiệu Imou màu trắng đã qua sử dụng; 01 thẻ nhớ đã qua sử dụng: đề nghị trả lại cho anh Đặng Thế N.

+ 01 nỏ thủy tinh; 02 ống hút nhựa đựng trong bọc nilon màu đen; 01 áo khoác màu đen; 01 gói thuốc lá hiệu Jet: đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu OPPO cùng sim số 0902.293.410, 0939.152.337 đã qua sử dụng, của bị cáo Q liên lạc để mua ma túy: đề nghị tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Winer X màu đen, biển số 65B2 - 429.33 của bà Huỳnh Ngọc C là mẹ của bị cáo Q; việc bị cáo Q sử dụng xe để vận chuyển ma túy, bà C không biết nên đề nghị trả lại xe cho bà C.

+ Gói ma túy còn lại sau giám định: đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác. Do đó, xét thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Hành vi của Nguyễn Thanh Q và Huỳnh Trần Hoàng H vận chuyển trái phép chất ma túy nhằm mục đích để bị cáo sử dụng, đã bị Công an phát hiện và bắt được tại Khu vực 1, phường B, quận C vào ngày 13/4/2022, tang vật thu được là **0,4012g**, loại Methamphetamine; hành vi của hai bị cáo đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận C đã truy tố bị cáo Q và bị cáo Huy về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 250 Bộ luật Hình sự là chính xác.

[3] Xét thấy, hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến sự độc quyền của Nhà nước trong hoạt động quản lý đối với các chất ma túy mà còn làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, trí tuệ, nhận thức và hành vi của bị cáo. Đồng thời, cũng chính từ ma túy có thể làm phát sinh hàng loạt các loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội, gây bất an, bức xúc trong nhân dân và thực sự có ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến trật tự, trị an xã hội. Chính vì vậy, việc sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy đã được nhà nước hình sự hóa và có những chế tài nghiêm khắc nhằm ngăn ngừa những hậu quả phát sinh.

[4] Các bị cáo biết tác hại của ma túy và hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì để có ma túy sử dụng nên các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, cần phải có hình phạt nghiêm khắc, bắt các bị cáo chấp hành hình

phạt tù để giáo dục, cải tạo cho bị cáo biết tôn trọng pháp luật và có tác dụng phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy khi lượng hình cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho các bị cáo như sau:

Bị cáo Q và bị cáo H: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên cần được xem xét khi lượng hình.

[6] Ngoài ra, đối với loại tội này, ngoài hình phạt chính, các bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là hình phạt tiền; tuy nhiên, xét thấy, việc vận chuyển ma túy của các bị cáo chỉ để bản thân sử dụng, không có mục đích sinh lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Đối với Đặng Thế N, Mai Thị H: không thừa nhận việc bán ma túy cho Q và Huy nên không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh nếu có đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về vật chứng:

- 01 camera hiệu Imou màu trắng; 01 thẻ nhớ đã qua sử dụng: không liên quan tội phạm nên trả lại cho chủ sở hữu là anh Đặng Thế N.

- 01 nỏ thủy tinh; 02 ống hút nhựa đựng trong bọc nilon màu đen; 01 áo khoác màu đen; 01 bao thuốc lá hiệu Jet: cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động màu xanh, hiệu OPPO cùng sim số 0902.293.410, 0939.152.337 đã qua sử dụng của bị cáo Q; xét thấy, bị cáo Q dùng điện thoại để liên lạc mua ma túy nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Winer X màu đen, biển số 65B2 - 429.33 của bà Huỳnh Ngọc C là mẹ của bị cáo Q; xét thấy, bị cáo Q sử dụng xe để vận chuyển ma túy, bà C không biết nên cần trả lại xe cho bà C.

- Gói ma túy niêm phong số 145/KL-KTHS ngày 21/4/2022 còn lại sau giám định: cần tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu **200.000đ** án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Thanh Q, Huỳnh Trần Hoàng H phạm tội: "Vận chuyển trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Nguyễn Thanh Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính ngày 13/4/2022.

Xử phạt: Huỳnh Trần Hoàng H 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 13/4/2022.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

2.1 Trả lại cho anh Đặng Thế N: 01 camera hiệu Imou màu trắng đã qua sử dụng; 01 thẻ nhớ đã qua sử dụng.

2.2 Trả lại cho bà Huỳnh Ngọc C: 01 xe mô tô nhãn hiệu Winer X màu đen, biển số 65B2 - 429.33.

2.3 Tịch thu, sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu OPPO cùng sim số 0902.293.410, 0939.152.337 đã qua sử dụng.

2.4 Tịch thu, tiêu hủy: 01 nỏ thủy tinh; 02 ống hút nhựa đựng trong bọc nilon màu đen; 01 áo khoác màu đen; 01 bao thuốc lá hiệu Jet.

2.5 Tịch thu, tiêu hủy: Gói ma túy niêm phong số 145/KL-KTHS ngày 21/4/2022 còn lại sau giám định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và danh mục án phí;

Mỗi bị cáo phải chịu **200.000đ** (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ
- VKSND Q. C.
- VKSND Tp. Cần Thơ.
- Trại giam, Công an Q. C.
- Cơ quan Thi hành án.
- Bị cáo; đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thùy Trang